

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST  
Ngày 26 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thêu.
2. Ông Phạm Quang Hưng.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hòa

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*

Bà Vũ Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với:

1. *Bị cáo:* **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1965 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị B; vợ: Phạm Thị V, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: từ tháng 9/1983 đến tháng 8/1986 bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/8/2022 đến ngày 28/8/2022 chuyển tạm giam, có mặt.

2. *Bị hại:* Ông Trần Văn T, sinh năm 1957 (đã chết).

3. *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

3.1. Bà Hà Thị P, sinh năm 1961 (vợ ông T);

3.2. Chị Trần Thị Hồng D1, sinh năm 1990 (con gái ông T)

Đều trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

3.3. Chị Trần Thị M, sinh năm 1983 (con ông T); nơi cư trú: Đường H, thị trấn N, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà P, chị M: Chị Trần Thị Hồng D1. Bà P, chị M vắng mặt, chị D1 có mặt.

#### 4. Người làm chứng:

4.1. Ông Trần Văn V, sinh năm 1975;

4.2. Ông Trần Văn T1, sinh năm 1974;

4.3. Ông Đặng Văn L, sinh năm 1969;

Đều cư trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Ông V, ông T1, ông L đều vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ruộng lúa nhà bị cáo Nguyễn Văn D bị chuột cắn phá nên bị cáo nảy sinh ý định làm bẫy điện giăng quanh bờ ruộng của bị cáo D và ruộng của ông D2, ông D3 (hai em trai của bị cáo D) để diệt chuột. Đầu tháng 02/2022, bị cáo mua 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai thông số 12V-30AhN30 và 02 bóng đèn quả nhót màu đỏ loại 3W tại cửa hàng tạp hóa ở huyện Tiền Hải, mua 01 bộ kích điện của anh Trần Văn Đ ở thôn Đ, xã T, 02 kg dây thép loại 1mm và 4m gen ống nhựa màu trắng có đường kính 0.01m của chị Nguyễn Thị L ở thôn T, xã T. Bị cáo lấy cọc tre có sẵn ở nhà chặt thành các đoạn dài khoảng 0.04m đến 1.6m, đường kính 0.01m rồi cắt 4m gen ống nhựa thành các đoạn dài khoảng 0.04m, luồn vào từng cọc tre. Khoảng giữa tháng 7/2022, bị cáo mang số cọc tre trên cắm xung quanh phía trong bờ 02 thửa ruộng của bị cáo và ruộng nhà ông D2, ông D3. Các cọc tre cắm cách bờ ruộng 0.15m đến 1m, mỗi cọc cách nhau khoảng 03m. Bị cáo quấn dây thép loại 1mm quanh các cọc tre (vị trí gen ống nhựa), căng cố định cách mặt ruộng khoảng 0.07m. Hai hệ thống dây điện tại 02 thửa ruộng đầu nối với nhau bằng dây điện bọc nhựa màu trắng luồn dưới bờ mương (để chống

giật cho người đi qua, dây điện bọc nhựa bị cáo lấy tại nhà). Góc thửa ruộng thứ nhất của bị cáo và góc ruộng nhà ông D3 được buộc 01 bóng đèn quả nhót trên đầu cọc tre, đầu nối với dây thép, mục đích cảnh báo.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/8/2022, bị cáo D mang ắc quy đã được nạp đầy điện và bộ kích điện ra đặt trên bờ ruộng giáp giữa ruộng nhà bị cáo và ruộng nhà bà Lê Thị T ở cùng thôn. Bộ kích điện có 02 cực âm, dương, tại mỗi cực có đường dây dẫn điện nối với kẹp sắt (vỏ nhựa), tại đường điện ra từ bộ kích điện là 02 dây điện tương ứng dây âm và dây dương. Bị cáo nối dây dương của bộ kích điện với dây thép chằng quanh ruộng, dây điện âm quấn vào một cọc tre cắm xuống đất, kẹp nối hai pha âm, dương của bộ kích điện với hai cực âm, dương của bình ắc quy. Khi đấu nối xong, bị cáo thấy hai bóng đèn quả nhót sáng nên biết đã có dòng điện chạy qua nhưng không ở lại trông coi mà về nhà tắm giặt, ăn cơm. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đứng ở nhà nhìn ra cánh đồng thấy bóng điện tại ruộng không sáng nên đi ra ngắt nguồn điện rồi đi kiểm tra. Khi đi đến khu vực đoạn dây điện căng qua mương nước nối điện giữa hai thửa ruộng, bị cáo phát hiện ở phía bờ mương liền với thửa ruộng thứ 2 nhà bị cáo thấy ông Trần Văn T đang nằm bất tỉnh, tư thế hai chân dưới mương, người tựa bờ mương, tay phải ông T nắm sợi dây điện màu trắng đã bị đứt. Bị cáo đi đến chỗ ông T, dùng hai tay ấn vào vùng ngực ông T để sơ cứu nhưng không thấy có phản ứng gì nên đi về nhà ông Lại Phúc H cùng thôn để nhờ giúp đỡ. Tại nhà ông H, có ông Trần Văn V, ông Trần Văn T1, ông Đặng Văn L, bị cáo nói: “Tôi đánh điện diệt chuột ngoài ruộng, có người mò ốc dính vào chết rồi”. Mọi người đi ra ruộng kiểm tra và xác định ông T đã tử vong nên giữ nguyên hiện trường, báo cáo cơ quan chức năng đến làm việc. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo đến Công an xã T tự thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 212/KL-KTHSPY ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Nạn nhân ông Trần Văn T chết do suy tuần hoàn, suy hô hấp do tác động của dòng điện lên cơ thể”.

Cáo trạng số 87/CT-VKSTB ngày 21/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của bị hại trình bày: Bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại gia đình bị hại, nên gia đình bị hại đều thống nhất xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo D, nếu vẫn bị đưa ra xét xử thì đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo sớm được trở nuôi dưỡng, chăm sóc bố mẹ già yếu. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 176.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Giết người”.

\* Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 38; Điều 50; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 03 - 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 19/8/2022.

\* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 176.000.000 đồng. Những người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 hệ thống dây kim loại cuốn cọc tre gồm 191 cọc tre và 02 cọc tre có đèn quả nhót; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đoạn dây điện có vỏ bọc màu trắng; 01 hộp bìa các tông được niêm phong bên trong có chứa: 01 bình ắc quy Dongnai, 01 hộp nhựa trong suốt hình chữ nhật bên trong chứa các linh kiện điện; 01 vỏ nhựa màu xanh, 01 cục sạc bình ắc quy.

Bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo gửi lời xin lỗi tới gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét giảm hình phạt xuống mức thấp nhất có thể cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Sau khi phạm tội bị cáo rất ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Do ruộng lúa nhà bị cáo bị chuột phá hoại nên bị cáo nảy sinh việc sử dụng hệ thống bẫy điện từ 01 bình ắc quy đầu nối vào bộ kích điện truyền qua dây kim loại đã được bị cáo giăng trên các cọc tre xung quanh bờ ruộng để diệt chuột. Do bị cáo lơ là, không trông coi nên khi ông Trần Văn T đi qua mắc vào dây điện do bị cáo giăng bẫy đã bị điện giật gây tử vong tại chỗ. Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình đối với bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận nguyên nhân dẫn đến cái chết của bị hại là do bị điện giật khi chạm vào đường dây điện mà bị cáo giăng để bẫy chuột. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ thân thể được pháp luật đặc biệt bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo biết rõ thiết bị diệt chuột khi gắn với nguồn điện bình ắc quy là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tiếp xúc với dây điện không chỉ chết động vật mà còn tước đoạt sinh mạng của con người. Nhưng chỉ vì muốn bảo vệ vụ lúa nhằm đem lại lợi ích kinh tế cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình sử dụng, hậu quả làm cho bị hại chết gây nên nỗi đau thương, mất mát to lớn cho gia đình bị hại. Điều 123 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình: a, Giết 02 người trở lên...2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm”. Như vậy, có đủ căn

cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần có mức án tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo, nhằm tuyên truyền, cảnh báo chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, đồng thời thành khẩn khai báo trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử; bị cáo đã tác động đến gia đình để tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu vi phạm pháp luật, thực sự ăn năn hối cải, do vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo tốt, sớm được hòa nhập cộng đồng để trở thành công dân có ích cho xã hội như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn D và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 176.000.000 đồng. Những người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 hệ thống dây kim loại cuốn cọc tre gồm 191 cọc tre và 02 cọc tre có đèn quả nhót; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đoạn dây điện có vỏ bọc màu trắng; 01 hộp bìa các tông được niêm phong bên trong có chứa: 01 bình ắc quy Dongnai, 01 hộp nhựa trong suốt hình chữ nhật bên trong chứa các linh kiện điện; 01 rổ nhựa màu xanh, 01 cục sạc bình ắc quy là những vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Giết người”.
  2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 38; Điều 50; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 19/8/2022.
  3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình bị hại về việc bị cáo Nguyễn Văn D tự nguyện bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 176.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác.
  4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 hệ thống dây kim loại cuốn cọc tre gồm 191 cọc tre và 02 cọc tre có đèn quả nhót; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đoạn dây điện có vỏ bọc màu trắng; 01 hộp bìa các tông được niêm phong bên trong có chứa: 01 ắc quy Dongnai, 01 hộp nhựa trong suốt hình chữ nhật bên trong chứa các linh kiện điện; 01 rổ nhựa màu xanh, 01 cục sạc bình ắc quy.
- Các vật chứng này có đặc điểm mô tả chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng và đã được chuyển đến Cục thi hành án tỉnh Thái Bình theo Quyết định chuyển vật chứng số 69/QĐ-VKSTB ngày 21/11/2022.
5. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
  6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/12/2022.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa****Đỗ Thị Hà**







**Hỏi bị cáo:**

- Bị cáo có tìm hiểu về thạch tín không? mua thạch tín ở đâu? Mua về làm gì?
- Bị cáo về nhà chị Thủy mang theo những dụng cụ gì?

